

Số: *186* /BC-UBND

Quảng Bình, ngày *26* tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Trong 6 tháng đầu năm 2023, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, khẩn trương, tích cực, với quyết tâm cao của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định, quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cùng với đó, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) đã có nhiều chuyển biến rõ rệt với nhiều chủ trương, giải pháp tích cực trên tất cả các mặt, góp phần quan trọng giữ vững an ninh - chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội. Kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, cụ thể:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình công tác về phòng, chống tham nhũng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023 (Chương trình số 22-CTr/TU, ngày 14/02/2023); Chương trình công tác số 02-CTr/TU, ngày 14/02/2023 của Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 77a-KH/BCSD ngày 09/3/2023 về Triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Công văn số 32-CV/BCSD ngày 14/2/2023 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 03/02/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của tỉnh Quảng Bình; Kế hoạch số 284/KH-UB ngày 02/3/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng

Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2023; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 24/3/2023 về triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 02/3/2023 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của tỉnh Quảng Bình; Công văn số 711/UBND - NC ngày 18/4/2023 về tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Công văn số 267/UBND-NC ngày 13/6/2023 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Công văn số 1214/UBND-NCVX ngày 21/6/2023 về việc nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 07/02/2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực, thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão, Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 8/6/2023 về việc kết quả tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của UBND tỉnh Quảng Bình năm 2022...

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của pháp luật về PCTN, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhằm chủ động phòng ngừa hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Xác định công tác PCTN là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa lâu dài, là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, trước hết là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong công tác PCTN; xây dựng tổ chức Đảng, cơ quan thực sự trong sạch, vững mạnh; nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về công tác PCTN; góp phần xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở các Kế hoạch PCTN năm 2023 của Ban Cán sự UBND tỉnh, UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trong tỉnh đã ban hành Kế hoạch cụ thể thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng được các cấp, các ngành phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Hàng năm UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã xây dựng

Chương trình, Kế hoạch PCTN, Kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; Ban Chỉ đạo Đề án về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh ban hành Kế hoạch “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, Công ước của Liên hợp quốc về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình*”. Nhờ vậy, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng cao.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch số 2490/KH-UBND ngày 29/12/2022 về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023. Theo đó, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành rà soát những văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình áp dụng còn bất cập, sơ hở, tổng hợp những kiến nghị, đề xuất để tham mưu UBND tỉnh sửa đổi hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, tránh tình trạng lợi dụng sơ hở, bất cập của chính sách để tham nhũng, trục lợi.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng

Ngày 24/6/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 699-QĐ/TU về thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Quảng Bình, theo quyết định trên, Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh gồm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban. Ban Nội chính Tỉnh ủy là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh thực hiện theo Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 2/6/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Ngoài ra, có các phòng, bộ phận thực hiện chức năng PCTN trong một số cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

- Phòng theo dõi công tác PCTN thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy có chức năng nghiên cứu, giúp lãnh đạo Ban tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tại Thanh tra tỉnh: Phòng Thanh tra PCTN và Giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra có chức năng tham mưu giúp Chánh Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác PCTN trên địa bàn toàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

- Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc tham nhũng.

- Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, chấn chỉnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí).

- Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý hành chính.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương tiến hành xây dựng và thực hiện kế hoạch, chiến lược PCTN hàng năm, thường xuyên tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực ngành, địa phương mình quản lý, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thuộc phạm vi quản lý.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú như: Tổ chức Hội nghị, nói chuyện chuyên đề; thông qua hoạt động thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thông qua phương tiện thông tin đại chúng; xuất bản Bản tin Tư pháp; biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu có nội dung tuyên truyền pháp luật về PCTN; hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và lồng ghép với các hình thức khác như sinh hoạt của các câu lạc bộ, sinh hoạt Ngày pháp luật, hội thi, tọa đàm, qua trung tâm giáo dục cộng đồng, bản tin của các huyện, thị xã, thành phố... Đây là những kênh thông tin phổ biến những quy định mới của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật có liên quan, trả lời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân... từ đó không ngừng nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác PCTN, lãng phí. Nhiều cơ quan, đơn vị đã cụ thể hoá công tác PCTN bằng văn bản và tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình hành động về PCTN.

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ PBGDPL năm 2023 với sự tham gia của hơn 100 đại biểu; tổ chức 05 lớp tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho hòa giải viên của huyện Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Lệ Thủy, thị xã Ba Đồn và thành phố Đồng Hới; trong đó có các nội dung liên quan đến pháp luật về PCTN. In ấn và cấp phát 5.500 cuốn Bản tin Tư pháp, trong đó có nhiều tin, bài về PCTN. Đăng tải nhiều lượt tin, bài có nội dung tuyên truyền về công tác PCTN trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Facebook: Phổ Biến Pháp Luật (Quảng Bình), Fanpage: Phổ biến giáo dục pháp luật - Quảng Bình, Trang Zalo Official Account: Phổ biến, giáo dục pháp luật Quảng

Bình; hàng tháng đều cung cấp tài liệu tuyên truyền trên loa truyền thanh ở cơ sở.

6 tháng đầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng như: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình duy trì thực hiện Mục “Tiếp chuyện bạn nghe Đài”; Chuyên mục “Với khán giả xem truyền hình”; Chuyên mục “Pháp luật và Đời sống”; Báo Quảng Bình duy trì Chuyên mục “Phòng chống tham nhũng” trên trang 7, chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật”; ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh tiếp tục đưa nội dung pháp luật phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong các trường trung học phổ thông trên địa bàn theo quy định của Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Trường Đại học Quảng Bình, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công Nông nghiệp Quảng Bình đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường; Tòa án nhân dân tỉnh lồng ghép tuyên truyền trong hoạt động xét xử, đặc biệt là hoạt động xét xử lưu động... Mô hình “Điểm sáng chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và phong trào “Toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư tiên tiến” đã và đang phát huy vai trò tích cực trong việc tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần đưa pháp luật về phòng, chống tham nhũng vào thực tiễn cuộc sống...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động như: Các nội quy, quy chế; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất; tài chính; đấu thầu các công trình, dự án có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; công tác tiếp nhận, bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm và quản lý cán bộ; quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết công việc, các thủ tục hành chính... trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của đơn vị, địa phương; niêm yết tại nơi làm việc tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ và Nhân dân tham gia giám sát.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã xây dựng, rà soát sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiều quy định về chế độ định mức tiêu chuẩn như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế định mức tiêu chuẩn trang thiết bị và phương tiện làm việc, Quy chế về quản lý chi phí trong đầu tư xây dựng cơ bản,... Tuy nhiên, do điều kiện ngân sách khó khăn, phần lớn các cơ quan, đơn vị, địa phương đang thực hiện dưới định mức tiêu chuẩn do kinh phí không đủ để chi trả theo chế độ nhà nước quy định và các chi phí phát sinh hợp lý khác.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 28/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở, nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm thực thi công vụ, thái độ giao tiếp, ứng xử, phục vụ nhân dân; Công văn số 276/UBND-TH ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và xây dựng văn hóa công sở. 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở tại 07 cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch số 1030/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Công văn số 700/UBND-NC ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh; Công văn số 1545/UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Công văn số 835/UBND-NCVX ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; Trong 06 tháng đầu năm 2023, đã có 26/37 cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023 và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 133 trường hợp; 02 cơ quan đang rà soát để xây dựng kế hoạch¹, 09 cơ quan không xây dựng kế hoạch do không có đối tượng chuyển đổi trong năm². Thay đổi vị trí công tác theo Công văn số 700/UBND-NC ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh 04 trường hợp³.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cải cách hành chính

Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá góp phần phát triển kinh tế-xã hội tỉnh, ngay từ cuối năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 tỉnh Quảng Bình với chủ đề của năm là “Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp”⁴ đề ra 38 nhiệm vụ, tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ và Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Đặt ra nhiều nhiệm vụ nhằm cải thiện môi trường kinh

¹ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế.

² Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Đoàn Đại biểu QH và HĐND tỉnh, Trường Cao Đẳng Nghề, Trường Cao Đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp, Trường Cao đẳng Y tế, Đài Phát thanh và Truyền hình.

³ Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

⁴ Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023.

doanh, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính, đăng ký thành lập doanh nghiệp.

Ngày 09/3/2023, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số CCHC (PAR Index), chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Hội nghị giao các sở, ban, ngành đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ cải thiện, nâng cao các chỉ số liên quan công tác CCHC tỉnh⁵. Sau khi Bộ Nội vụ công bố các chỉ số liên quan CCHC năm 2022, UBND tỉnh ban hành Công văn số 938/UBND-NCVX ngày 17/5/2023 về cải thiện, nâng cao các Chỉ số liên quan CCHC tỉnh.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 về ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và Công văn số 1070/UBND-KSTT ngày 05/6/2023 triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát tất cả quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến hoàn thành trước 30/8/2023.

Đã tập trung chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, khuyến khích, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp⁶, trong 6 tháng đã cấp đăng ký thành lập mới giấy chứng nhận đăng ký cho 251 Doanh nghiệp với số vốn đăng ký hơn 2.240 tỷ đồng; phê duyệt chủ trương đầu tư 08 dự án đầu tư trong nước (các dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất) với tổng vốn đầu tư gần 250 tỷ đồng; chấp thuận chủ trương đầu tư 03 dự án có nhà ở, đất ở với tổng vốn đầu tư hơn 4.500 tỷ đồng; tiếp nhận 04 dự án NGO với tổng vốn cam kết viện trợ gần 525 nghìn USD. Ngày 31/3/2023, UBND tỉnh tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư lĩnh vực Du lịch với chủ đề “Phục hồi nhanh - Phát triển mạnh, bền vững”. Các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong lĩnh vực Du lịch đã chia sẻ những khó khăn, vướng mắc để các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung tháo gỡ, tổ chức thành công Hội nghị công bố quy hoạch tỉnh Quảng Bình và xúc tiến đầu tư năm 2023 tại Hà Nội, tại Hội nghị đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác cho 29 nhà đầu tư trên 32 dự án và khu vực quan tâm đầu đầu tư với tổng vốn đăng ký 112.165 tỷ đồng (tương đương 05 tỷ USD).

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

Xác định rõ tầm quan trọng của việc ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nhằm hiện đại hóa hành chính. Đến nay 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã đã kết nối Internet. Mạng diện rộng (WAN) của tỉnh được triển khai trên nền

⁵ Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đẩy mạnh các giải pháp nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI tại Thông báo số 1071/TB-VPUBND ngày 24/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh.

⁶ Kế hoạch số 1017/KH-UBND ngày 29/5/2023 nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh; Thông báo số 1507/TB-VPUBND ngày 17/4/2023 kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư; Công văn số 191/UBND-TH ngày 17/02/2023 rà soát hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án.

tảng Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã kết nối đến 100% sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, xã. Hệ thống mạng LAN đã được triển khai tại tất cả các cơ quan hành chính nhà nước 3 cấp của tỉnh. Công Thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình được triển khai hiệu quả, đồng bộ; 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện đã có Trang thông tin điện tử, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời cho người dân và doanh nghiệp.

- Thanh toán không dùng tiền mặt

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Bình có 17 đơn vị tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán gồm: 16 Chi nhánh Ngân hàng thương mại, 1 Chi nhánh Ngân hàng Hợp tác. Các NHTM trên địa bàn tham gia thanh toán liên ngân hàng bằng hình thức gián tiếp qua Hội sở chính. Các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh việc mở các điểm rút tiền tự động (ATM) phục vụ cho các cơ quan, đơn vị đăng ký trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức, kể cả các cán bộ nghỉ hưu qua tài khoản tại ngân hàng, đảm bảo an toàn, thuận tiện cho người thanh toán tiền lương qua tài khoản. Nhìn chung, dịch vụ ATM, POS đã đáp ứng khá tốt nhu cầu giao dịch của khách hàng, vấn đề chất lượng dịch vụ, an ninh, an toàn cho người sử dụng đã được chú trọng cải thiện.

Toàn tỉnh có 117 máy ATM, 1.279 máy POS/EFTPOS/EDC, 14.431 điểm chấp nhận thanh toán qua QR Code. Toàn tỉnh có 1.634 đơn vị thực hiện trả lương qua tài khoản; trong đó 1.230 đơn vị thực hiện trả lương qua tài khoản thuộc đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đã phát hành là 694.491 thẻ ATM, mở 835.950 tài khoản thanh toán cho khách hàng. Tổng giá trị thanh toán điện tử liên ngân hàng lũy kế đến thời điểm báo cáo là trên 13.738 tỷ đồng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ được UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã nhận thức được tầm quan trọng của việc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với công tác phòng, chống tham nhũng nên đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả.

Các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo rà soát, lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định; yêu cầu các cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản theo quy định của pháp luật phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc phòng ngừa tham nhũng tại các cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo thẩm quyền

TT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
I	Kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 (số liệu kê khai tính trong thời kỳ từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022. Số liệu công khai tính từ 01/01/2022		

	<i>đến 01/4/2023 và không bao gồm kết quả công khai các bản kê khai của các năm trước và sau năm 2022)</i>		
1	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	136
2	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	4.417
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	79
4	Số người phải kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ	Người	1.347
5	Tổng số người đã được công khai bản KKTS:	Người	4.632
5.1	Số người công khai bản KKTS theo hình thức niêm yết	Người	2.966
5.2	Số người công khai KKTS theo hình thức khác	Người	1.666
II	Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 (số liệu tính từ 08/02/2022 đến ngày 30/4/2023)		
6	Tổng số người đã được xác minh trong kỳ. Trong đó:		13
6.1	Số người được xác minh ngẫu nhiên theo kế hoạch của năm 2022	Người	13
6.2	Số người được xác minh theo các trường hợp khác	Người	0
7	Số người đã ban hành kết luận xác minh	Người	13
7.1	Số người chưa ban hành kết luận xác minh	Người	0
8	Tổng số người đã có kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm hoặc có nhiều hành vi vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập trong đó có ít nhất 1 hành vi không trung thực nêu trên	Người	0
9	Số người đã có kết luận về những vi phạm, sai sót khác như kê khai sai mẫu, chưa bảo đảm theo hướng dẫn, không đầy đủ thông tin, thiếu chính xác về số liệu, thông tin kê khai, chậm thời hạn so với quy định... (nhưng không kết luận là không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập hoặc không trung thực trong việc giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm)	Người	12
III	Kết quả xử lý vi phạm trong công tác kê khai tài sản, thu nhập		
10	Số người bị xử lý do không trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm: <i>Trong đó:</i>	Người	0
10.1	Xoá tên khỏi danh sách người ứng cử	Người	0
10.2	Không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử	Người	0

	vào chức vụ đã dự kiến		
10.3	Kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo	Người	0
10.4	Kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương	Người	0
10.5	Kỷ luật bằng hình thức giáng chức	Người	0
10.6	Kỷ luật bằng hình thức cách chức	Người	0
10.7	Kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm	Người	0
11	Số người bị xử lý kỷ luật do có những vi phạm khác trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0

Về xác minh tài sản thu nhập: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 02/02/2023 về việc Xác minh tài sản, thu nhập năm 2023, trong đó căn cứ thời gian, sẽ tổ chức xác minh tài sản, thu nhập đối với các đơn vị cấp tỉnh trong quý II (từ tháng 4 đến tháng 6/2023); các đơn vị cấp huyện trong quý III (từ tháng 7 đến tháng 9/2023); doanh nghiệp nhà nước trong quý IV (từ tháng 10 đến tháng 11/2023). Hiện này, UBND tỉnh đang giao Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

6 tháng đầu năm 2023, toàn ngành thanh tra đã triển khai thực hiện 193 cuộc thanh tra, kiểm tra, gồm: 40 cuộc thanh tra hành chính, 153 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra, phát hiện sai phạm 19.839.849.918 đồng, kiến nghị thu hồi 14.016.555.553 đồng, xử phạt vi phạm hành chính 1.978.297.916 đồng, tịch thu tài sản vi phạm số tiền 161.217.000 đồng, kiến nghị khác 3.683.779.449 đồng.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các ngành, các cấp trong tỉnh đã nhận 996 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, so với cùng kỳ năm 2022 tăng 360 đơn (996/636 đơn); trong đó: Khiếu nại 125 đơn, tăng 15 đơn (125/110 đơn); tố cáo 170 đơn, tăng 75 đơn (170/95 đơn), phản ánh, kiến nghị 701 đơn, tăng 270 đơn (701/431 đơn); số đơn kỳ trước chưa giải quyết xong chuyển qua: 04 đơn khiếu nại.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác

Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức lực lượng triển khai 02 cuộc kiểm tra đối với 03 tổ chức đảng và 05 đảng viên; 01 cuộc giám sát đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng

- Đã hoàn thành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 tổ chức đảng; tiếp tục kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng.

- Thực hiện 03 cuộc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với 06 tổ chức đảng; đồng thời kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 08 đảng viên.

- Thực hiện 04 cuộc giám sát đối với 04 tổ chức đảng; đồng thời giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 03 đảng viên

- Đã xem xét, thi hành kỷ luật đối với 06 đảng viên (trong đó, có 04 cấp ủy viên các cấp), bằng các hình thức: Khiển trách 05 đảng viên, Cảnh cáo 01 đảng viên; thi hành kỷ luật đối với 01 tổ chức đảng bằng hình thức Khiển trách. Qua thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng từ đầu năm đến nay, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương

6 tháng đầu năm 2023, Công an tỉnh Quảng Bình khởi tố 04 vụ/05 bị can (nhận hối lộ 01 vụ/01 bị can; lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ: 01 vụ/01 bị can; tham ô tài sản: 01 vụ/01 bị can; lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản: 01 vụ/02 bị can).

- Công tác điều tra thụ lý:

+ Tổng số vụ án/bị can đang thụ lý, điều tra: 08 vụ/09 bị can⁷, trong đó:

⁷ - Vụ thứ 1: Năm 2019, Đinh Thị Ngân đã xuất bán xăng dầu, bình ga cho nhiều khách hàng trong và ngoài tỉnh thu tiền nhưng không báo cáo, nộp tiền về công ty mà giữ lại để sử dụng vào mục đích cá nhân với tổng số tiền: 902.969.412 đồng với thủ đoạn lập hồ sơ nâng khống số tiền công nợ của khách hàng. Ngày 25/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình (PC03) ra Quyết định khởi tố hình sự số 56, Quyết định khởi tố bị can số 99 về tội tham ô tài sản và ra Quyết định truy nã đối với bị can;

- Vụ thứ 2: Ngày 19/8/2020, anh Phan Văn Tường cán bộ Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh Minh Hóa tiến hành kiểm tra tình hình vận hành tại chi nhánh thì phát hiện Đinh Quốc Huy, sinh ngày 08/01/1991, trú tại TK8, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa là nhân viên xử lý của chi nhánh đã chiếm đoạt tiền thu hộ của 17 đơn hàng với tổng số tiền 18.237.107 đồng. Vào ngày 24/8/2020 anh Tường phát hiện Đinh Quốc Huy tiếp tục chiếm đoạt số tiền 12.138.150 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt là 30.375.257 đồng. Sau đó Đinh Quốc Huy viết cam kết sẽ trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho công ty trước ngày 31/10/2020 nhưng đến ngày cam kết không trả tiền

- Vụ thứ 3: Qua công tác giải quyết tố cáo, UBND huyện Quảng Trạch phát hiện ông Trịnh Thăng Long cán bộ công chức địa chính, xây dựng, nông nghiệp xã Quảng Tùng có hành vi làm giả hồ sơ chuyển nhượng giấy chứng nhận và làm sai lệch hồ sơ, tài liệu xây ra tại UBND xã Quảng Tùng từ năm 2012 - 2015; số tài sản thiệt hại: 29.000.000 đồng;

- Vụ thứ 4: Ngày 20/6/2022, thị xã Ba Đồn tiến hành chi trả hỗ trợ khắc phục lũ lụt cho 37 hộ dân nuôi trồng thủy sản ở phường Quảng Phúc với số tiền 250 triệu đồng. Khi phát tiền cho người dân, ông Nguyễn Thanh Thùy (1978) kế toán Văn phòng UBND phường và bà Nguyễn Thị Kim Oanh (1982) thủ quỹ của Văn phòng UBND phường đã tự ý trích lại một phần số tiền chi trả với lý do “hỗ trợ kinh phí đi lại, làm hồ sơ cho anh em”, với mức trích lại trung bình cho mỗi hộ dân là 6% trên tổng số tiền được chi trả. Tổng số tiền là: 17.000.000 đồng;

- Vụ thứ 5: Thời điểm năm 2021 đến năm 2022, Phạm Văn Tuyến (1980) là cán bộ Tư pháp của phường Quảng Long đã nhận tiền để giúp một số hộ dân tại phường Quảng Long có nhu cầu làm hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất. Số tiền đã nhận: 16.300.000 đồng;

- Vụ thứ 6: Hoàng Thị Thu Huyền (1984) là kế toán của HTX Phan Xá, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy. Qua quá trình hạch toán doanh thu, chi phí xác định lợi nhuận của HTX từ các khâu dịch vụ để tính lương cán bộ của HTX. Hiền đã hạch toán không đúng dẫn đến việc trả lương cho cán bộ HTX cao hơn thực tế được phép chi trả theo Nghị quyết số tiền: 16.666.128;

Số vụ án, bị can kỳ trước chuyển sang: 03 vụ/03 bị can

Số vụ án, bị can khởi tố trong kỳ: 05 vụ/06 bị can

Điều tra lại: 0 vụ án, 0 bị can

- Kết quả xử lý:

+ Số vụ án, bị can đã kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 0 vụ án, 0 bị can;

+ Số vụ án, bị can tạm đình chỉ; đình chỉ điều tra: 0 vụ án, 0 bị can;

+ Số vụ án, bị can chuyển đơn vị khác theo thẩm quyền: 0 vụ án, 0 bị can;

+ Số vụ án, bị can đang tiếp tục thụ lý, điều tra : 07 vụ án, 80 bị can.

- Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

+ Tổng số tiền tài sản tham nhũng phát hiện: 1.133.747.994 đồng;

+ Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng: 185.112.454 đồng.

- Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã thụ lý, kiểm sát điều tra trong kỳ: 08 vụ/10 bị can.

+ Cơ quan điều tra đã giải quyết: 02 vụ/03 bị can, trong đó:

Kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 01 vụ/01 bị can;

Chuyển Cơ quan CSĐT Bộ Công an để điều tra theo thẩm quyền: 01 vụ/02 bị can.

+ Đang điều tra: 06 vụ/07 bị can.

- Kết quả xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp:

+ Sơ thẩm cấp huyện: thụ lý 01 vụ/01 bị cáo; đã giải quyết 02 vụ/02 bị cáo (01 vụ đã thụ lý nằm ngoài mốc báo cáo); số tài sản đã thu hồi được: 25.148.750 đồng.

Kết quả: - Số bị cáo bị phạt tù có thời hạn: 02 bị cáo

- Số bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo: 0 bị cáo

- Số bị cáo cải tạo không giam giữ: 0 bị cáo

+ Sơ thẩm cấp tỉnh: thụ lý 01 vụ; đã giải quyết 01 vụ/01 bị cáo; số tài sản đã thu hồi được: 400.000.000 đồng.

+ Phúc thẩm: Thụ lý 01 vụ/01 bị cáo, đã giải quyết 02 vụ/02 bị cáo (01 vụ đã thụ lý nằm ngoài mốc báo cáo). Kết quả giải quyết:

- Vụ thứ 7: Đinh Thị Bích Ngọc (1985) là cán bộ phụ trách địa bàn Thị trấn NT Lệ Ninh và xã Sơn Thủy, phòng bán hàng Lệ Thủy, Trung tâm kinh doanh VNPT Quảng Bình, từ giữa năm 2021 sau khi trực tiếp thu, nhận tiền cước trả trước dịch vụ viễn thông từ các cộng tác viên địa bàn của một số khách hàng. Ngọc đã không nộp ngay số tiền đó lên tài khoản của công ty và lấy sử dụng giải quyết công việc cá nhân rồi nộp dẫn tiền cước phí hàng tháng hoặc nộp gói cước nhỏ hơn. Khi bị cộng tác viên phát hiện mặc dù các khách hàng đã nộp trước gói cước nhưng vẫn có hóa đơn thu chi Ngọc đã lấy các hóa đơn này và nộp tiền lên hệ thống qua ứng dụng VNPTPay. Đến tháng 9/2022 tổng số tiền phải nộp lên công ty cho khách hàng đã thu cước trả trước vượt quá khả năng chi trả, Ngọc đã chiếm đoạt luôn số tiền này (121.437.197 đồng).

Vụ thứ 8: Võ Thị Dung (1993) trú tại thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, là nhân viên lễ tân Bưu cục thuộc Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Nghệ An, trong hai ngày 26 và 27/02/2023 đã thu tiền COD (Cash On Delivery- giao hàng thu tiền hộ) và phí vận chuyển nhưng không nộp vào tài khoản của Công ty mà chiếm đoạt số tiền 169.297.000 đồng.

- Vụ Trương Hoàng Anh Tú: Bác kháng cáo, y án sơ thẩm
- Vụ Nguyễn Thị Vân: Đình chỉ xét xử phúc thẩm (do bị cáo rút kháng cáo), Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình xét xử các vụ án về tham nhũng, Tòa án nhân dân hai cấp đã xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đảm bảo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đặc biệt là đối với người chủ mưu, cầm đầu, mức án áp dụng đối với các bị cáo cơ bản đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng được phát hiện là: 1.133.747.994 đồng, đã thu hồi được 610.261.204 đồng, đạt tỷ lệ 53,8 % (trong đó thu hồi qua điều tra 185.112.454 đồng, thu hồi qua hoạt động xét xử 425.148.750 đồng).

g) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Thực hiện Quy định số 478-QĐ/TU ngày 28/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao và Quy định số 122-QĐ/BCS ngày 11/5/2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, quy chế làm việc để đánh giá, xác định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trên các mặt: Tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực lãnh đạo, quản lý, đảm bảo đúng nguyên tắc, khách quan, dân chủ, toàn diện, không áp đặt, chủ quan. Qua triển khai thực hiện, trách nhiệm của người đứng đầu được nâng lên trong thực thi nhiệm vụ và công tác chỉ đạo, điều hành.

Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu chưa thực sự nêu cao vai trò trách nhiệm nên còn xảy ra một số khuyết điểm, tồn tại. Trong 06 tháng đầu năm năm 2023, có 11 trường hợp bị xử lý kỷ luật, cụ thể:

- Buộc thôi việc: 01 trường hợp do sử dụng văn bằng không hợp pháp để được tuyển dụng vào viên chức tại đơn vị thuộc UBND thành phố Đồng Hới.

- Cảnh cáo: 04 trường hợp, trong đó, 01 trường hợp do vi phạm quy định của pháp luật về đất đai tại UBND thành phố Đồng Hới; 01 trường hợp có hành vi vi phạm tham gia các nhóm mạng xã hội và sử dụng những lời lẽ thô tục, thiếu chuẩn mực trên nhóm; đăng tải video có nội dung mang tính chất đòi trụ trên không gian mạng; có khuyết điểm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao khi xảy ra

tình trạng có dấu hiệu mất đoàn kết trong nội bộ cơ quan tại đơn vị UBND huyện Minh Hóa; 02 trường hợp do đã có những vi phạm, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại UBND huyện Quảng Trạch

- Khiển trách: 05 trường hợp, trong đó: 01 trường hợp do vi phạm văn hóa ứng xử đối với viên chức tại đơn vị trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; 01 trường hợp do vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trong quá trình thực thi công vụ tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 01 trường hợp do sinh con thứ 3, vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; 01 trường hợp do đã có những vi phạm: chịu trách nhiệm người đứng đầu về những khuyết điểm, vi phạm trong việc ban hành và thực hiện quy chế làm việc, thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; có thời điểm chưa phát huy vai trò lãnh đạo, thiếu đoàn kết thống nhất nội bộ tại Ban Quản lý Dự án Phát triển nông thôn bền vững vì người nghèo tỉnh Quảng Bình; 01 trường hợp do có hành vi vi phạm trong việc tham mưu, trình ký ban hành nội dung kết luận có thông tin để lộ danh tính người tố cáo tại UBND thị xã Ba Đồn.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình trong phòng, chống tham nhũng, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện quy định khác của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng. Theo đó, các tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội có thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch các nội dung như: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, thành viên; chế độ lương, thưởng; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi xã hội khác; quy tắc ứng xử, điều lệ doanh nghiệp, tổ chức; công tác tổ chức, bố trí nhân sự ...

b) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Kết quả xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng:

Hiện nay, các Doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc

đạo đức kinh doanh và cơ chế kiểm soát nội bộ; dần dần xây dựng các quy định của đơn vị mình về trách nhiệm PCTN; quy định và thực hiện quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức; xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng trong doanh nghiệp. Để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, định kỳ hàng quý, UBND tỉnh đều tổ chức gặp mặt doanh nghiệp ở cả cấp tỉnh và cấp huyện; đồng thời, thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhằm rút ngắn thời gian xử lý vướng mắc, giảm thiểu chi phí cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp; nâng cao khả năng thẩm định, rút ngắn thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng.

- Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ: Hiện nay, các doanh nghiệp đã đưa nội dung PCTN vào trong việc xây dựng và thực hiện quy chế về chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản, điều lệ của đơn vị mình và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có sự giám sát của Ban Kiểm soát, nhờ đó không có tình trạng tham nhũng xảy ra.

- Kết quả thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu: Đã thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của đơn vị đối với toàn thể cán bộ nhân viên của đơn vị như: Công khai kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, công khai các quy chế, nội quy... trong các cuộc họp, trên website của Công ty nhằm giúp cho cán bộ, nhân viên công ty giám sát mọi hoạt động của đơn vị.

- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Trong kỳ báo cáo, không có doanh nghiệp nào trên địa bàn tỉnh có liên quan đến hành vi tham nhũng phải xử lý.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND tỉnh đã tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát các cơ quan quản lý Nhà nước; tăng cường công tác tiếp xúc cử tri, phản ánh những kiến nghị, góp ý, bức xúc của Nhân dân; thực hiện cơ chế giám sát, chất vấn những vấn đề liên quan đến công tác PCTN tại kỳ họp HĐND; nâng cao vai trò của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND các cấp về các vấn đề có liên quan đến ngân sách Nhà nước.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng Quy chế phối hợp giám sát hoạt động PCTN; phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên trong việc giám sát các hành vi tham nhũng, lãng phí của các cơ quan, đơn vị, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; vận động các tầng lớp nhân dân nâng cao trách nhiệm, tích

cực tham gia đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí có hiệu quả.

- Các cấp ủy Đảng đã coi trọng việc chỉ đạo các tổ chức thuộc khối Mặt trận ở cơ sở tham gia công tác PCTN bằng nhiều hoạt động thiết thực như: Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư..., vì vậy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN ngày càng được nâng lên. Đặc biệt, đã thúc đẩy phong trào toàn dân tích cực tham gia đấu tranh PCTN.

- Các cơ quan báo chí và phóng viên đã chủ động phối hợp, tiếp cận với các cơ quan, đơn vị để thu thập và đưa tin về công tác PCTN, lãng phí, kịp thời phát hiện và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vụ việc tham nhũng; nêu gương những điển hình tốt, tích cực trong đấu tranh chống tham nhũng, tạo dư luận xã hội đồng tình, ủng hộ.

- Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề đã tổ chức tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; tổ chức diễn đàn để trao đổi, cung cấp thông tin, phục vụ công tác PCTN.

- Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN. Công dân tự mình hoặc thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc thông qua tổ chức mà mình là thành viên tham gia PCTN.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; rà soát chính sách, pháp luật về PCTN, tăng cường thực thi, luật hóa các yêu cầu của Công ước. Trên cơ sở đó, đã kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về PCTN... Đồng thời, tăng cường thực thi pháp luật về PCTN, đạt được nhiều kết quả tích cực.

Trong kỳ báo cáo, với nỗ lực của các cấp, các ngành, vai trò, trách nhiệm của xã hội, công tác PCTN của tỉnh tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh với cách làm quyết liệt, đồng bộ, đi vào chiều sâu và hiệu quả hơn, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, đôn đốc, kiểm tra về PCTN tiếp tục được chú trọng, đẩy mạnh; chính sách, pháp luật về PCTN tiếp tục được tăng cường, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN được tổ chức bài bản, chặt chẽ hơn; công tác phòng ngừa tham nhũng được mở rộng và có sự điều chỉnh phù hợp để khắc phục hạn chế, yếu kém, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện; công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được đẩy mạnh, xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân sai phạm, việc thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả tích cực.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRÊN ĐỊA BÀN THỜI GIAN QUA

1. Đánh giá tình hình

a) *Đánh giá chung*

6 tháng đầu năm 2023, công tác đấu tranh PCTN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được quan tâm chú trọng, với sự vào cuộc, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và ý thức trách nhiệm cao của các cấp, các ngành trong tỉnh, sự cố gắng của các cơ quan chức năng, các tổ chức, đoàn thể, cơ quan báo chí, truyền thông và nhất là vai trò quan trọng của Nhân dân, công tác PCTN đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ bản có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, hoàn thành tốt nhiệm vụ, giữ vững phẩm chất, đạo đức, có ý thức phục vụ Nhân dân, được Nhân dân tin tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh.

Để đạt được kết quả đó, cấp ủy, chính quyền các cấp đã có nhiều cố gắng, quyết liệt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo đúng chủ trương của Đảng, của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN và quy định của pháp luật về PCTN; công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN được duy trì thực hiện có hiệu quả đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Các cấp, các ngành đã siết chặt kỷ luật, kỷ cương, rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thực hiện công khai, minh bạch trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của mình, đặc biệt là việc đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính để phòng ngừa tham nhũng.

Vai trò của các cơ quan chức năng như: Nội chính, Kiểm tra, Thanh tra, Điều tra, Truy tố, Xét xử... tiếp tục được phát huy; đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN, góp phần ổn định tình hình chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) *So sánh tình hình với cùng kỳ năm trước*

So với cùng kỳ năm trước, công tác phòng, chống tham nhũng và phát hiện tham nhũng ngày hiệu quả hơn, cụ thể:

- Số vụ án, số bị can được phát hiện, khởi tố mới tăng số bị can so với cùng kỳ năm trước (kỳ trước 04 vụ/04 bị can, kỳ này 05 vụ/06 bị can).

- Số vụ án, số bị cáo đã được đưa ra xét xử tăng so với cùng kỳ năm trước (kỳ trước 01 vụ/01 bị cáo, kỳ này 03 vụ/03 bị cáo)

- Giá trị tài sản bị tham nhũng đã phát hiện được cao hơn so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị tham nhũng đạt 53,8%

2. Dự báo tình hình trong thời gian tới

Dự báo trong thời gian tới, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sự giám sát của Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam tinh, sự chủ động vào cuộc của các cơ quan báo chí, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh sẽ từng bước kiểm chế, dần ngăn chặn, đẩy lùi. Mặt khác, qua các vụ việc, vụ án tham nhũng đã được phát hiện, xử lý nghiêm minh, các ngành đã nhận diện được những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách và trong tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra, giám sát,... từ đó đã kịp thời tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hơn.

Tuy vậy, tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, tình trạng “tham nhũng vặt” sẽ tiếp tục là vấn đề cần tập trung giải quyết. Một số biểu hiện như “lợi ích nhóm”, doanh nghiệp “sân sau” vẫn có thể xảy ra cần được phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm, nhất là trong các lĩnh vực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đấu thầu, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; cổ phần hóa, quản lý doanh nghiệp nhà nước; tín dụng - ngân hàng,...

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

- Việc tuyên truyền và nội dung tuyên truyền, giáo dục về PCTN chưa thật sự hấp dẫn; số Báo, Đài có chuyên trang, chuyên mục về PCTN còn ít và chưa duy trì thường xuyên. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng về công tác PCTN còn hạn chế, dẫn tới hiệu quả việc phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về PCTN chưa cao.

- Việc công khai, dân chủ trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức. Một số chế độ, định mức, tiêu chuẩn chậm được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn, nhất là các quy định về chi tiêu tài chính. Tình trạng vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn vẫn còn xảy ra ở một số cơ quan, đơn vị. Trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, vẫn còn một số ít cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn có biểu hiện những nhiễu, gây khó khăn cho Nhân dân và doanh nghiệp.

- Công tác phát hiện các vụ việc, vụ án tham nhũng còn ít; việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ vẫn là khâu yếu; các vụ việc tham nhũng được phát hiện chủ yếu thông qua tin báo tội phạm, báo chí, phản ánh của Nhân dân.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quán triệt thực hiện tốt các văn bản quy định về việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ dẫn đến một số cơ quan, đơn vị thời gian kê khai còn chậm so với quy định ảnh hưởng đến việc tổng hợp chung của toàn tỉnh.

Nguyên nhân chủ quan

+ Người đứng đầu tại một số ít cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chưa quan tâm đúng mức, thiếu tính chủ động, sáng tạo, đổi mới phương pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình; một số

tuyên truyền viên pháp luật kỹ năng còn hạn chế, ít được tập huấn, cập nhật văn bản mới.

+ Công tác tự kiểm tra, giám sát một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên; việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp sai phạm còn thiếu kiên quyết.

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức thuộc các cơ quan chức năng có nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, chống tham nhũng còn hạn chế, nên hiệu quả phát hiện tham nhũng chưa cao.

Nguyên nhân khách quan

+ Một số văn bản quy phạm pháp luật như quy định về chuyên đổi vị trí công tác, tặng quà và nhận quà tặng, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng đã bộc lộ hạn chế, vướng mắc nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung...

+ Quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cấp trên trực tiếp vi phạm và gián tiếp do người đứng đầu cấp dưới vi phạm chưa thực sự rõ ràng, dẫn đến khó áp dụng trong việc xử lý.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023, GIẢI PHÁP

Để thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, UBND tỉnh xác định nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 là tiếp tục thực hiện tố các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt và thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó, chú trọng việc thực hiện, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai minh bạch; quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; định kỳ chuyên đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra công vụ, thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, nhất là Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận số 10-KL/W ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành...

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Các cơ quan chức năng như: Nội chính, Ủy ban Kiểm tra, Thanh tra, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tích cực, chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong

việc chỉ đạo, phát hiện xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như: Quản lý, sử dụng đất đai, xây dựng cơ bản, tài nguyên, khoáng sản; quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ; thực hiện chính sách xã hội,... Ngăn chặn, xử lý nghiêm những biểu hiện "lợi ích nhóm", doanh nghiệp "sân sau", xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng. Tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 31/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1293/UBND-NC ngày 03/8/2018 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 31/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 711/UBND-NC ngày 18/4/2023 về tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Công văn số 267/UBND-NC ngày 13/6/2023 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Công văn số 1214/UBND-NCVX ngày 21/6/2023 về việc nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

6. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, của nhân dân, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN; biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình và có biện pháp bảo vệ người tố cáo để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia PCTN.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong